TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 165/2020/DS-ST
Ngày: 01-9-2020
V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Á
2. Bà Trương Thị Diện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2020/QĐXX-ST ngày 03 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 (có mặt)
Hộ khẩu thường trú: Khu phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh B.
Địa chỉ: Khu phố T1, phường T, thị xã H, tỉnh B.

2. Bị đơn: Vợ chồng ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1978 (vắng mặt)
bà Võ Thị N, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh B.
(Ông Th đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày của nguyên đơn bà H, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Ngày 10/12/2017, bà H cho vợ chồng ông Th bà N vay số tiền 100.000.000 đồng để đóng ghe đánh bắt cá. Hai bên có viết giấy mượn tiền do bà N ký tên, thỏa thuận miệng sau hai năm sẽ trả, không thỏa thuận lãi suất. Sau thời gian hẹn, bà H đã nhiều lần đòi nhưng ông Th bà N chưa trả nợ. Nay bà H yêu cầu bà N trả cho bà số tiền 100.000.000 đồng và không yêu cầu bà N trả lãi. Bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông Th phải cùng bà N trả nợ.

- Theo bản tự khai, lời trình bày của bị đơn bà N trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Bà chấp nhận có vay của bà H số tiền 100.000.000 đồng để chung hùn đóng ghe đánh bắt cá, số tiền này là một mình bà vay không liên quan đến chồng. Giấy mượn tiền ngày 10/12/2017, đúng là giấy bà mượn tiền bà H 100.000.000 đồng và ký tên. Khi vay không hẹn thời gian trả và có thỏa thuận miệng lãi suất là 4.000.000 đồng/tháng, bà đã trả lãi đều đặn từ tháng 01/2018 đến tháng 02/2020. Sau đó, do làm ăn thua lỗ, nợ nần nhiều, chồng đau bệnh nên bà không thể trả lãi cho bà H được nữa. Hiện bà còn nợ của bà H số tiền 100.000.000 đồng là đúng. Vì kinh tế gia đình khó khăn nên nay bà H đòi thì bà xin trả dần mỗi tháng 700.000 đồng cho đến khi hết số nợ 100.000.000 đồng.

- Theo lời trình bày của bị đơn ông Th tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 08/6/2020: Ông là chồng của bà N, bà N vay tiền của bà H là vay riêng, ông không biết gì về khoản vay này và cũng không ký tên trong giấy mượn tiền. Nay bà H đòi, ông không đồng ý trả nợ vì đây là khoản nợ riêng của bà N, bà N có trách nhiệm trả nợ cho bà H.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo qui định. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Đình chỉ xét xử đối với phần rút yêu cầu của bà H; chấp nhận yêu cầu của bà H, buộc bà N trả cho bà H số tiền 100.000.000 đồng; bà N phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn bà Võ Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn ông Huỳnh Văn Th đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ theo qui định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 của

Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn bà Võ Thị N và ông Huỳnh Văn Th.

[2] Ngày 06/7/2020, bà H có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện và tại phiên tòa, bà H vẫn tiếp tục rút một phần yêu cầu của mình, không yêu cầu ông Huỳnh Văn Th phải cùng bà Võ Thị N trả nợ. Việc rút một phần yêu cầu của bà H là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút.

[3] Các bên không thống nhất với nhau việc vay tiền có thỏa thuận trả lãi hay không, lãi suất bao nhiêu, có kỳ hạn hay không và cũng không có tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho lời khai của mình là đúng sự thật. Vì vậy, theo nội dung Giấy mượn tiền ngày 10/12/2017, được xác lập giữa bà N và bà H, xác định đây là hợp đồng vay tài sản không kỳ hạn và không có lãi.

[4] Bà N cho rằng, từ tháng 01/2018 đến tháng 02/2020 đã trả lãi với số tiền 4.000.000 đồng/tháng, nhưng bà H không thừa nhận và cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc trả tiền lãi là có thật nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[5] Bà N thừa nhận nợ của bà H số tiền 100.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 700.000 đồng cho đến khi trả hết nợ. Ý kiến này của bà N không được bà H đồng ý và cũng không phù hợp với qui định của pháp luật nên không được chấp nhận. Bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên bà H khởi kiện yêu cầu bà N trả tiền là phù hợp với qui định của pháp luật. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà H, buộc bà N phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà H.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo qui định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, đúng theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228, 244, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 357, 463, 466, 469 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1/ Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị H, yêu cầu ông Huỳnh Văn Th phải cùng bà Võ Thị N trả số tiền 100.000.000 đồng.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H. Buộc bà Võ Thị N trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị N phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009796 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

4/ Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Hoàng